

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIUỘC,  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11-7-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Nguyễn Xuân An

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thành Công

Ông Trần Văn Xuân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tô Cẩm Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

Trong ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

*Bị đơn:* Anh Lê Minh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Chị L, anh T vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, vụ án có nội dung như sau:

Sau thời gian tìm hiểu, quen biết, chị Nguyễn Thị Thúy L và anh Lê Minh T kết hôn, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 11-8-2017. Vợ chồng có một người con chung tên Lê Nguyễn M, sinh ngày 10-9-2018, hiện đang sống chung với chị L. Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

Nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thúy L trình bày: Sau khi kết hôn, chị và anh T về chung sống với cha mẹ của anh T được một thời gian thì giữa chị và gia đình anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị dắt con về nhà cha mẹ ruột ở Cần Đức sinh sống, anh T có theo về chung sống được một thời gian. Trong thời

gian này, anh T thuyết phục chị trở về gia đình chồng chung sống nhưng chị không đồng ý. Khoảng một năm nay, anh T về nhà cha mẹ ruột ở Cần Giuộc sinh sống, thỉnh thoảng anh T có sang thăm và rước con về nhà anh T chơi. Nay thấy rằng tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh T, chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn – anh Lê Minh T trình bày: Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Khoảng đầu năm 2022 anh trở về nhà cha mẹ ruột ở Cần Giuộc sinh sống, vợ chồng ly thân cho đến nay. Thời gian xa nhau, anh có nhiều lần đến thăm nom, hàn gắn với vợ nhưng không có kết quả. Nay anh thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, không thể kéo dài nên anh đồng ý ly hôn với chị L. Anh đồng ý giao con cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Các đương sự yêu cầu không tiến hành hòa giải và yêu cầu vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thúy L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Minh T, hiện anh T có địa chỉ cư trú tại xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thúy L, anh Lê Minh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị L, anh T.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy L và anh Lê Minh T kết hôn, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 11-8-2017, nên xác định hôn nhân giữa chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị L và anh T đều xác định quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay không thể giải quyết được, vợ chồng hiện không còn chung sống, chị L yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý. Qua đó, có đủ cơ sở xác định tình cảm vợ chồng giữa chị L và anh T không thể hàn gắn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L về việc ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Chị L và anh T có một người con chung tên Lê Nguyễn M, sinh ngày 10-9-2018. Chị L yêu cầu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh T đồng ý, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận giao con chung cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị L và anh T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy L là người khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Minh T, nên chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9, Điều 56, các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy L về việc yêu cầu ly hôn với anh Lê Minh T.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy L và anh Lê Minh T không còn là vợ chồng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng một người con chung tên Lê Nguyễn M, sinh ngày 10-9-2018.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo Biên lai thu số 0013323 ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Bản án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Nguyễn Xuân An**